|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG:** THPT TÂN TRÀO  **TỔ:** .............................................................................. | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN**

**MÔN HỌC/HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM HƯỚNG NGHIỆP, KHỐI LỚP 10**

(Năm học 2023 - 2024)

**I. Đặc điểm tình hình**

**1. Số lớp:**  12 **; Số học sinh:** 570**; Số học sinh học chuyên đề lựa chọn** (nếu có)**:……………**

**2. Tình hình đội ngũ: Sốgiáo viên:**…. ; **Trình độ đào tạo**: Cao đẳng: ........ Đại học:.....x......; Trên đại học:.............

**Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên [[1]](#footnote-1):** Tốt:....x.........; Khá:................; Đạt:...............; Chưa đạt:........

**3. Thiết bị dạy học:***(Trình bày cụ thể các thiết bị dạy học có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Bộ thiết bị giáo dục | Số lượng | Các bài thí nghiệm/thực hành | Ghi chú |
| 1 | - Thiết bị: Loa, micro, máy tính, máy chiếu, SGK, SGV  - Tranh liên quan đến nội dung bài học. | 01 bộ | Chủ đề 1:  Phát huy truyền thống của nhà trường |  |
| 2 | - Tranh liên quan đến nội dung bài học.  - Phiếu phục vụ hoạt động học tập, thu thập thông tin … | 01 bộ | Chủ đề 2: Khám phá bản thân |  |
| 3 | - Thiết bị: Loa, micro, máy tính, máy chiếu, SGK, SGV  - Video về một số nhân vật thành công trong cuộc sống, nhờ có tính kiên trì, sự chăm chỉ. | 01 bộ | Chủ đề 3:  Rèn luyện bản thân |  |
| 4 | - Thiết bị: Loa, micro, máy tính, máy chiếu, SGK, SGV  - Sưu tầm thông tin, tư liệu, tấm gương liên quan đến bài học | 01 bộ | Chủ đề 4: Chủ động tự tin trong học tập và giao tiếp |  |
| 5 | - Thiết bị: Loa, micro, máy tính, máy chiếu, SGK, SGV  - Tình huống, câu chuyện gắn với bài học | 01 bộ | Chủ đề 5: Trách nhiệm với gia đình |  |
| 6 | - Thiết bị: Loa, micro, máy tính, máy chiếu, SGK, SGV  - Video liên quan đến nội dung bài học | 01 bộ | Chủ đề 6: Tham gia xây dựngcộng đồng |  |
| 7 | - Thiết bị: Loa, micro, máy tính, máy chiếu, SGK, SGV  - Tranh ảnh, video liên quan đến nội dung bài học | 01 bộ | Chủ đề 7: Bảo tồn cảnh quan thiên nhiên |  |
| 8 | - Thiết bị: Loa, micro, máy tính, máy chiếu, SGK, SGV  - Video liên quan đến nội dung bài học | 01 bộ | Chủ đề 8: Bảo vệ môi trường tự nhiên |  |
| 9 | - Thiết bị: Loa, micro, máy tính, máy chiếu, SGK, SGV  - Video về một số ngành. | 01 bộ | Chủ đề 9: Tìm hiểu nghề nghiệp |  |
| 10 | - Thiết bị: Loa, micro, máy tính, máy chiếu, SGK, SGV  - Vi deo liên quan đến nội dung bài học | 01 bộ | Chủ đề 10: Tìm hiểu bản thân để chọn nghề phù hợp |  |
| 11 | - Thiết bị: Loa, micro, máy tính, máy chiếu, SGK, SGV  - Vi deo liên quan đến nội dung bài học | 01 bộ | Chủ đề 11: Lập kế hoạch học tập rèn luyện theo định hướng nghề nghiệp |  |

***3.2. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập****(Trình bày cụ thể các phòng thí nghiệm/phòng bộ môn/phòng đa năng/sân chơi/bãi tập có thể sử dụng để tổ chức thực hiện hoạt động giáo dục)*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Tên phòng | Số lượng | Phạm vi và nội dung sử dụng | Ghi chú |
| 1 | Nhà vòm | 01 | Chủ đề: 1,2,3,4,5,6,7,8,9,10,11 |  |
| 2 | Lớp học | 01 | Chủ đề: 1,2,3,4,5,6,7,8,9,10,11 |  |

**II. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC**

1. **Phân phối chương trình hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp khối lớp 10.**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Chủ đề**  **(1)** | **Yêu cầu cần đạt**  **(2)** | **Loại hình tổ chức HĐTN, HN**  **(3)** | | | | | |
| **HĐ sinh hoạt dưới cờ** | | **HĐGD theo chủ đề** | | **HĐ sinh hoạt lớp** | |
| ***Tiết PPCT*** | ***Nội dung*** | ***Tiết PPCT*** | ***Nội dung*** | ***Tiết PPCT*** | ***Nội dung*** |
| 1 | **Chủ đề 1:**  **Phát huy truyền thống của nhà trường**  **(11 tiết)** | * Thực hiện tốt nội quy, quy định của trường, lớp, cộng đồng. * Có trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được giao và hỗ trợ những người cùng tham gia. * Hình thành được tư duy phản biện khi đánh giá sự vật hiện tượng. * Thể hiện được sự tự chủ, lòng tự trọng, ý chí vượt khó để đạt được mục tiêu đề ra.   Xây dựng được kế hoạch tài chính cá nhân một cách hợp lí. | 1 | Chào năm học mới | 1 | Tìm hiểu nội quy của trường, lớp, quy định của cộng đồng và biện pháp thực hiện. | 1 | Xây dựng nội quy lớp học và biện pháp thực hiện |
| 2 | Giáo dục truyền thống nhà trường | 2 | Tìm hiểu truyền thống nhà trường | 2 | Chia sẻ về việc thực hiện nội quy của trường, lớp và quy định của cộng đồng. |
| 3 | Xây dựng văn hóa trường học | 3 | Giáo dục truyền thống nhà trường. | 3 | Xây dựng nề nếp học tập |
|  |  | 4 | Biện pháp thu hút các bạn vào hoạt động chung. Xây dựng và thực hiện kế hoạch tự rèn luyện bản than để thực hiện tốt nội quy. | 4 | Chia sẻ về việc thực hiện các biện pháp thu hút các bạn tham gia vào các hoạt động chung.  **- Đánh giá chủ đề 1** |
| 2 | **Chủ đề 2: Khám phá bản thân**  **( 7 tiết)** |  | 4 | Lý tưởng sống của thanh niên thời đại 4.0 | 5 | Hoạt động khám phá bản thân “Tôi là ai”. | 5 | Chia sẻ kế hoạch rèn luyện phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm yếu của bản thân” |
| 5 | Những thách thức mà xã hội đặt ra cho giới trẻ | 6 | Lập và thực hiện kế hoạch rèn luyện bản thân. | 6 | Chia sẻ quan điểm sống của bản thân. **- Đánh giá chủ đề 2** |
| 6 | Toạ đàm với chủ đề “Điều chỉnh bản thân để thích ứng với cuộc sống” |  |  |  |  |
| 3 | **Chủ đề 3:**  **Rèn luyện bản thân**  **(14 Tiết)** |  | 7 | Phối hợp tổ chức kỉ niệm 20/10 | 7 | Tinh thần trách nhiệm, sự tự chủ, lòng tự trọng, vượt qua khó khăn. | 7 | Trách nhiệm, tự chủ, tự trọng, ý chí vượt khó để hoàn thành nhiệm vụ. |
| 8 | Xây dựng tình bạn đẹp - nói không với bạo lực học đường | 8 | Tư duy phản biện. Xây dựng và thực hiện kế hoạch tài chính của bản thân. | 8 | Chia sẻ những khó khăn cần vượt qua và những hành động vượt khó cần thực hiện. |
| 9 | Điện thoại và tôi – ai là ông chủ? | 9 | Thực hành thể hiện tính trách nhiệm, sự tự chủ, lòng tự trọng, ý chí vượt khó. Rèn luyện tư duy phản biện. | 9 | Chia sẻ kết quả rèn luyện tư duy phản biện. |
| 10 | Vẽ tranh tuyên truyền về tác hại thuốc lá điện tử | 10 | Xây dựng và thực hiện kế hoạch tài chính cá nhân của bản thân. Rèn luyện trách nhiệm, tự chủ, tự trọng, ý chí vượt khó trong việc thực hiện mục tiêu của bản thân. | 10 | Đánh giá giữa kì I |
|  |  | 11 | Kiểm tra giữa học kỳ I | 11 | Kế hoạch tài chính cá nhân  **Đánh giá chủ đề 3.** |
| 4 | **Chủ đề 4:**  **Chủ động tự tin trong học tập và giao tiếp (7 Tiết)** | * Thực hiện tốt nội quy, quy định của trường, lớp, cộng đồng. * Có trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được giao và hỗ trợ những người cùng tham gia. * Hình thành được tư duy phản biện khi đánh giá sự vật hiện tượng. * Thể hiện được sự tự chủ, lòng tự trọng, ý chí vượt khó để đạt được mục tiêu đề ra.   Xây dựng được kế hoạch tài chính cá nhân một cách hợp lí. | 11 | Chủ động nói lời cảm ơn, xin lỗi | 12 | Tìm hiểu biểu hiện của chủ động, tự tin, thân thiện trong các môi trường học tập, giao tiếp. | 12 | Chủ động tự tin trong các môi trường giao tiếp khác nhau |
| 13 | Tìm hiểu biểu hiện của chủ động, tự tin, thân thiện trong các môi trường học tập, giao tiếp trong các môi trường. | 13 | Chia sẻ kết quả thể hiện thân thiện, tự tin trong giao tiếp. |
| 14 | Giao lưu truyền thống “Tôn sư trọng đạo”. | 14 | Chia sẻ kết quả thực hiện ứng xử phù hợp trong các tình huống giao tiếp khác nhau ở gia đình.  **- Đánh giá chủ đề 4** |
| 5 | **Chủ đề 5: Phát triển cộng đồng**  **(9 Tiết)** | * Thực hiện được các biện pháp mở rộng quan hệ và thu hút cộng đồng vào các hoạt động xã hội.   Lập và thực hiện được kế hoạch tuyên truyền trong cộng đồng về văn hoá ứng xử nơi công cộng. | 12 | Khoảnh khắc yêu thương – gia đình hạnh phúc (Thi Giới thiệu về gia đình) | 15 | Tìm hiểu về trách nhiệm với gia đình. Thể hiện trách nhiệm với gia đình. | 15 | Chia sẻ suy nghĩ và việc làm thể hiện trách nhiệm với gia đình. |
| 13 | Món quà tri ân | 16 | Xây dựng kế hoạch lao động. Biện pháp phát triển kinh tế gia đình. | 16 | Phản hồi kết quả thực hiện kế hoạch lao động và biện pháp phát triển kinh tế gia đình.  **- Đánh giá chủ đề 5.** |
| 14 | Tiểu phẩm với chủ đề “Trách nhiệm với gia đình” | 17 | Kiểm tra cuối học kỳ I | 17 | Chia sẻ biện pháp mở rộng quan hệ và thu hút cộng đồng vào hoạt động xã hội. |
| 6 | **Chủ đề 6:**  **Tham gia xây dựng cộng đồng** (**8 Tiết)** | * Thực hiện được các biện pháp mở rộng quan hệ và thu hút cộng đồng vào các hoạt động xã hội.   Lập và thực hiện được kế hoạch tuyên truyền trong cộng đồng về văn hoá ứng xử nơi công cộng. | 15 | Tiểu phẩm tuyên truyền với chủ đề “Thực hiện nếp sống văn minh nơi cộng đồng” | 18 | Tìm hiểu biện pháp tuyên tuyền mở rộng quan hệ và thu hút cộng đồng vào hoạt động xã hội. | 18 | Phản hồi kết quả tuyên truyền văn hoá ứng xử nơi công cộng. |
| 16 | Toạ đàm về văn hoá ứng xử trong hoạt động cộng đồng | 19 | Tuyên truyền trong cộng đồng về văn hoá ứng xử nơi công cộng. Tham gia kết nối cộng đồng. Đánh giá kết quả hoạt động phát triển cộng đồng của bản thân. | 19 | Trao đổi về kết quả hoạt động phát triển cộng đồng.  **- Đánh giá chủ đề 6** |
| 17 | Tri ân gia đình chính sách nhân ngày 22/12 |  |  |  |  |
| 18 | Thực hiện dự án học tập: Gìn giữ và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc |  |  |  |  |
| 7 | **Chủ đề 7:**  **Bảo tồn cảnh quan thiên nhiên**  (8 Tiết) | * Xây dựng và thực hiện được kế hoạch tuyên truyền, kêu gọi mọi người chung tay bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.   Nhận xét, đánh giá được các hành vi, việc làm của tổ chức, cá nhân trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên. | 19 | Thực hiện dự án học tập: “Tiếng gọi thiên nhiên và hành động của chúng ta”  Phần 1: Thuyết trình/Video giới thiệu cảnh quan thiên nhiên. Tuyên truyền, bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.  Phần 2: Trình diễn thời trang tái chế | 20 | Tìm hiểu Nhận xét, đánh giá về hành vi, việc làm bảo tồn cảnh quan thiên nhiên. hoạt động tuyên truyền bảo vệ cảnh quan thiên nhiên của tổ chức cá nhân ở địa phương. | 20 | Chia sẻ về những nhận xét, đánh giá hành vi, việc làm của cá nhân, tổ chức trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương. |
|  | 20 | Ngày hội học sinh với môi trường | 21 | Xây dựng và thực hiện kế hoạch tuyên truyền bảo vệ cảnh quan thiên nhiên địa phương. | 21 | Phản hồi về kết quả thực hiện kế hoạch tuyên truyền bảo vệ cảnh quan thiên nhiên ở địa phương. Đánh giá chủ đề 7 |
|  | 21 | Thi thiết kế khẩu hiệu, vẽ tranh về bảo vệ cảnh quan thiên nhiên |  |  |  |  |
|  |  |  | 22 | Hành động vì một môi trường không có rác thải |  |  |  |  |
| 8 | **Chủ đề 8:**  **Bảo vệ môi trường tự nhiên**  **(8 Tiết)** | * Phân tích, đánh giá được thực trạng môi trường tự nhiên tại địa phương; tác động của con người tới môi trường tự nhiên.   Thuyết trình được với các đối tượng khác nhau về ý nghĩa của việc bảo vệ môi trường tự nhiên.  Đề xuất được và tham gia thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường tự nhiên. | 23 | Thuyết trình thực trạng môi trường hiện nay và đề xuất các giải pháp bảo vệ môi trường | 22 | Phân tích, đánh giá thực trạng môi trường tự nhiên ở địa phương. | 22 | Chia sẻ kết quả khảo sát thực trạng môi trường tự nhiên ở địa phương. |
| 24 | Tết trồng cây | 23 | Thuyết trình về ý nghĩa của việc bảo vệ môi trường tự nhiên. | 23 | Chia sẻ về kế hoạch thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường tự nhiên ở địa phương. |
|  |  | 24 | Bảo vệ môi trường tự nhiên | 24 | Chia sẻ kết quả thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường tự nhiên ở địa phương.  **- Đánh giá chủ đề 8** |
|  |  |  |  |  | 25 | Kiểm tra giữa kì 2 |  |  |
| 9 | **Chủ đề 9:**  **Tìm hiểu nghề nghiệp**  ( 11 Tiết) | * Đánh giá được sự phù hợp của bản thân với nhóm nghề định lựa chọn. * Xây dựng và thực hiện kế hoạch rèn luyện bản thân theo định hướng nghề nghiệp.   Lựa chọn được cách rèn luyện phù hợp về phẩm chất và năng lực cần thiết cho nhóm nghề định lựa chọn. | 25 | Giới thiệu các nhóm ngành nghề nông nghiệp, lâm nghiệp, dịch vụ tại địa phương (sản phẩm từ nông, lâm, ngư) | 26 | Tìm hiểu hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ở địa phương. | 25 | Chia sẻ về hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ở địa phương. |
| 26 | Tìm hiểu về các sản phẩm OCOP tại Tuyên Quang | 27 | Xác định cách tìm hiểu các thông tin về nghề nhóm nghề em quan tâm ở địa phương. | 26 | Chia sẻ kết quả rèn luyện năng lực của bản thân theo yêu cầu của nghề ở địa phương. |
| 27 | Giới thiệu 1 số làng nghề tiêu biểu ở Tuyên Quang | 28 | Lập kế hoạch và thực hiện trải nghiệm nghề ở địa phương. Rèn luyện bản thân theo yêu cầu của nghề em quan tâm. | 27 | Trình bày kế hoạch trải nghiệm nghề ở địa phương. |
|  |  |  |  |  |  |  | 28 | Chia sẻ cảm nhận, những điều học hỏi được qua các hoạt động trải nghiệm nghề ở địa phương. **- Đánh giá chủ đề 9** |
|  |  |  | 28 | Bài thu hoạch giữa kỳ II |  |  |  |  |
| 10 | **Chủ đề 10:**  **Tìm hiểu bản thân để chọn nghề phù hợp** (**9Tiết)** | * Đánh giá được sự phù hợp của bản thân với nhóm nghề định lựa chọn. * Xây dựng và thực hiện kế hoạch rèn luyện bản thân theo định hướng nghề nghiệp.   Lựa chọn được cách rèn luyện phù hợp về phẩm chất và năng lực cần thiết cho nhóm nghề định lựa chọn. | 29 | Ngoại khóa Hướng nghiệp – Khởi nghiệp với chủ đề “Hiểu mình – Hiểu nghề – Sáng tương lai” (mời chuyên gia) | 29 | Yêu cầu của việc chọn nghề. Lựa chọn nghề nghiệp phù hợp với bản thân. | 29 | Chia sẻ cảm nhận, những điều học hỏi được qua các hoạt động trải nghiệm nghề ở địa phương. |
| 30 | Tọa đàm với chủ đề: “Hành trang cho tương lai” | 30 | Đánh giá sự phù hợp của bản thân với nghề/ nhóm nghề định lựa chọn. | 30 | Chia sẻ cảm nhận và những điều học hỏi được qua tham gia Sinh hoạt dưới cờ và đánh giá sự phù hợp của bản thân với nhóm nghề định lựa chọn. |
| 31 | Thi tranh biện với chủ đề: “Chọn nghề theo đam mê hay theo xu hướng”. | 31 | Xây dựng kế hoạch rèn luyện bản thân theo định hướng nghề nghiệp. | 31 | Phản hồi kết quả tìm hiểu và rèn luyện bản thân theo những phẩm chất, năng lực của nghề định chọn.  **- Đánh giá chủ đề 10** |
|  | **Chủ đề 11:**  **Lập kế hoạch học tập rèn luyện theo định hướng nghề nghiệp**  **( 12 tiết)** | * Trình bày được một số thông tin cơ bản về hệ thống trường đào tạo liên quan đến nghề định lựa chọn. * Tham vấn ý kiến thầy cô, gia đình, bạn bè về dự định lựa chọn nghề và định hướng học tập của bản thân.   Xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập, rèn luyện theo nhóm nghề lựa chọn. | 32 | Giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm học tập và định hướng nghề nghiệp với chủ đề: “Truyền lửa đam mê” (mời HS cũ của trường) | 32 | Tìm hiểu và trình bày thông tin cơ bản về hệ thống nghề nghiệp định lựa chọn. Lập kế hoạch học tập, rèn luyện theo nghề nhóm nghề lựa chọn. | 32 | Phản hồi kết quả hề tìm hiểu trường đào tạo nghề em định lựa chọn. |
| 33 | Cuộc thi: ‘Thanh niên với ý tưởng khởi nghiệp” | 33 | Thực hành tham vấn chọn nghề và định hướng học tập. | 33 | Phản hồi kết quả tham vấn ý kiến của thầy cô, gia đình, bạn bè về dự định chọn nghề và định hướng học tập. |
| 34 | Xây dựng kế hoạch rèn luyện bản thân theo định hướng nghề nghiệp | 34 | Xây dựng kế hoạch, học tập, rèn luyện theo định hướng nghề nghiệp. | 34 | Phản hồi kết quả thực hiện kế hoạch học tập, rèn luyện theo nhóm nghề định lựa chọn. |
|  |  |  | 35 | Tham quan, khám phá các khu di tích lịch sử tại Tuyên Quang  (Thi giới thiệu khu di tích lịch sử tại Tuyên Quang) | 35 | Kiểm tra cuối học kì 2 | 35 | Tổng kết học kì II |

**2. Đánh giá định kỳ**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Bài kiểm tra, đánh giá** | **Thời gian**  **(1)** | **Thời điểm**  **(2)** | **Yêu cầu cần đạt**  **(3)** | **Hình thức**  **(4)** |
| Giữa học kỳ 1 | 60 phút | Trong tuần 11 | Đáp ứng YCCĐ của chủ đề đã học | Sản phẩm hoạt động của HS  Bảng kiểm và phiếu tự đánh giá |
| Cuối học kỳ 1 | 60 phút | Trong tuần 17 | Đáp ứng YCCĐ của chủ đề của học kỳ 1 | Sản phẩm hoạt động của HS  Bảng kiểm và phiếu tự đánh giá |
| Giữa học kỳ 2 |  | Trong tuần 25 | Đáp ứng YCCĐ của chủ đề đã học | Sản phẩm hoạt động của HS  Bảng kiểm và phiếu tự đánh giá |
| Cuối học kỳ 2 |  | Trong tuần 35 | Đáp ứng YCCĐ của chủ đề của học kỳ 2 | Sản phẩm hoạt động của HS  Bảng kiểm và phiếu tự đánh giá |

**III. CÁC NỘI DUNG KHÁC (nếu có)**

|  |  |
| --- | --- |
| **TỔ TRƯỞNG**  *(Ký và ghi rõ họ tên)* | *Tuyên Quang, ngày … tháng …năm 2023*  **HIỆU TRƯỞNG**  *(Ký và ghi rõ họ tên)* |

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |

1. Theo Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông. [↑](#footnote-ref-1)